QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ TIỀN KỸ THUẬT SỐ Ở MỘT SỐ QUỐC GIA VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM

HUỲNH THỊ HỒNG CÚC
Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP. Hồ Chí Minh

Nhận bài ngày 11/4/2025. Sửa chữa xong 16/4/2025. Duyệt đăng 20/4/2025.

Abstract

This article analyzes the legal regulations on digital currency in several countries and draws lessons for Vietnam. Many nations have established legal frameworks to regulate digital currency. For instance, the United States and the European Union focus on transaction monitoring and anti-money laundering measures, while countries such as Singapore and Japan have adopted flexible regulatory mechanisms to foster financial innovation. Drawing from these experiences, the article suggests that Vietnam should develop a clear legal framework that balances risk control with innovation encouragement, ensuring financial security while leveraging the benefits of digital currency.

Keywords: *Legal regulations, digital currency, transaction monitoring, anti-money laundering, financial innovation.*

1. Đặt vấn đề

Tiền kỹ thuật số, chẳng hạn như Bitcoin và Ethereum đã trở thành một phần quan trọng của hệ thống tài chính toàn cầu, với vốn hóa thị trường vượt quá 1 nghìn tỷ USD trong những năm gần đây[1]. Chúng cung cấp các giao dịch phi tập trung, không biên giới và thường ẩn danh, tạo ra cả cơ hội và thách thức cho các quy định tài chính hiện hành [10]. Sự phát triển nhanh chóng của tiền kỹ thuật số đòi hỏi các chính phủ phải xây dựng khung pháp lý để quản lý rủi ro như rửa tiền, trốn thuế và bảo vệ người tiêu dùng, đồng thời thúc đẩy đổi mới.

Bài viết tập trung vào việc phân tích quy định pháp luật tiền kỹ thuật số ở Hoa Kỳ, Nhật Bản, Singapore và Liên minh Châu Âu (EU), đồng thời rút ra bài học cho Việt Nam khi nước ta đang xây dựng khung pháp lý, với kế hoạch hoàn thành vào năm 2025.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quy định pháp luật về tiền kỹ thuật số ở một số quốc gia

2.1.1. Quy định pháp luật ở Hoa Kỳ

Hoa Kỳ không coi tiền kỹ thuật số là tiền tệ hợp pháp, nhưng cho phép sử dụng và giao dịch trong các giao dịch tư nhân. Cục Thuế vụ (Internal Revenue Service - IRS) coi chúng như tài sản, nghĩa là các giao dịch phải chịu thuế lợi nhuận vốn[2]. Mạng lưới Phát hiện tội phạm tài chính (Financial Crimes Enforcement Network - FinCEN) yêu cầu doanh nghiệp xử lý tiền kỹ thuật số đăng ký là doanh nghiệp dịch vụ tiền tệ (money services businesses - MSB) và tuân thủ luật chống rửa tiền[3].

---

1) CoinMarketCap, *Today's Cryptocurrency Prices by Market Cap (tạm dịch: Giá tiền điện tử hôm nay theo vốn hóa thị trường)*,nguồn: https://coinmarketcap.com/, truy cập ngày 17/3/2025.

2) IRS, *Notice 2014-21*,nguồn: https://www.irs.gov/irb/2014-16_IRB#NOTICE_2014-21, truy cập ngày 17/3/2025.

3) Financial Crimes Enforcement Network, *Small Entity Compliance Guide (tạm dịch: Hướng dẫn tuân thủ cho tổ chức nhỏ)*, nguồn: https://www.fincen.gov/sites/default/files/shared/BOI_Small_Compliance_Guide.v1.1-FINAL.pdf, truy cập ngày 18/3/2025.

Email: hongcucdl1121@gmail.com

Ủy ban Chứng khoán và Sàn giao dịch (Securities and Exchange Commission - SEC) xác định xem một số tiền kỹ thuật số hoặc phát hành mã thông báo ban đầu (Initial Coin Offering - ICO) có phải là chứng khoán hay không, dựa trên Bài kiểm tra Howey[4]. Nếu được phân loại là chứng khoán, chúng phải tuân thủ các yêu cầu đăng ký. Ủy ban Giao dịch Hàng hóa Tương lai (Commodity Futures Trading Commission - CFTC) coi Bitcoin và các tiền kỹ thuật số khác như hàng hóa, giám sát các hợp đồng tương lai và tùy chọn[5].

Khung pháp lý của Hoa Kỳ với nhiều cơ quan tham gia, đặc biệt trong việc phân loại tài sản kỹ thuật số. SEC đã thực hiện nhiều hành động thực thi, chẳng hạn như cáo buộc Coinbase về bán chứng khoán không đăng ký vào năm 2023[6].

2.1.2. Quy định pháp luật ở Nhật Bản

Nhật Bản là một trong những quốc gia đầu tiên công nhận Bitcoin là phương thức thanh toán hợp pháp, theo Luật Dịch vụ thanh toán (Payment services Act – PSA) năm 2017[7]. Theo luật này, tiền kỹ thuật số không được xem là tiền pháp định nhưng được công nhận là một tài sản tài chính, có thể sử dụng để thanh toán hàng hóa và dịch vụ [2]. Để đảm bảo sự giám sát chặt chẽ, Cơ quan Dịch vụ Tài chính (Financial Services Agency - FSA) yêu cầu các sàn giao dịch đăng ký hoạt động và tuân thủ các tiêu chuẩn nghiêm ngặt, bao gồm: chống rửa tiền (anti-money laundering - AML) và chống tài trợ khủng bố (countering the financing of terrorism - CFT), bảo vệ khách hàng, quản lý tài sản riêng biệt, báo cáo tài chính định kỳ[8]. Bên cạnh đó, Nhật Bản có một khung pháp lý riêng biệt để quản lý stablecoin – các đồng tiền kỹ thuật số được gắn với một tài sản cơ bản như USD hoặc Yên Nhật. Luật Dịch vụ thanh toán sửa đổi năm 2022 yêu cầu các tổ chức phát hành stablecoin phải được cấp phép và chịu sự giám sát của FSA[9], nhằm đảm bảo sự ổn định và hạn chế rủi ro gian lận. Ngoài ra, Nhật Bản cũng có Luật về Công cụ tài chính và giao dịch (Financial Instruments and Exchange Act - FIEA)[10], áp dụng cho một số loại tiền kỹ thuật số có tính chất giống chứng khoán, chẳng hạn như mã thông báo bảo mật (security tokens).

Cách tiếp cận của Nhật Bản giúp tạo ra một môi trường giao dịch tiền kỹ thuật số an toàn và minh bạch. Nhờ các quy định rõ ràng, Nhật Bản trở thành một trong những thị trường tiền kỹ thuật số lớn nhất thế giới, với nhiều sàn giao dịch uy tín như BitFlyer, Coincheck, Liquid hoạt động mạnh mẽ. Tuy nhiên, khung pháp lý nghiêm ngặt cũng khiến một số doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc tuân thủ. Một số sàn giao dịch quốc tế, như Binance, đã phải điều chỉnh hoạt động để phù hợp với yêu cầu của FSA.

2.1.3. Quy định pháp luật ở Singapore

Singapore đã định vị mình như một trung tâm FinTech, với Cơ quan Tiền tệ Singapore (Monetary Authority of Singapore - MAS) ban hành hướng dẫn cho nhà cung cấp dịch vụ tiền kỹ thuật số, tập trung vào chống rửa tiền và tài trợ khủng bố. MAS yêu cầu các doanh nghiệp tuân thủ các biện pháp biết khách hàng (know your customer - KYC) và báo cáo giao dịch đáng ngờ, đồng thời cung cấp môi

4) U.S. Securities and Exchange Commission, *Framework for "Investment Contract" Analysis of Digital Assets (tạm dịch: Khung phân tích "Hợp đồng đầu tư" cho tài sản kỹ thuật số),* nguồn: https://www.sec.gov/about/divisions-offices/division-corporation-finance/framework-investment-contract-analysis-digital-assets, truy cập ngày 20/3/2025.

5) CFTC, *A CFTC Primer on Virtual Currencies (tạm dịch: Tài liệu hướng dẫn của CFTC về tiền tệ ảo),* nguồn: https://www.cftc.gov/sites/default/files/idc/groups/public/documents/file/labcftc_primercurrencies100417.pdf, truy cập ngày 20/3/2025.

6) U.S. Securities and Exchange Commission, *SEC Charges Coinbase for Operating as an Unregistered Securities Exchange, Broker, and Clearing Agency (tạm dịch: SEC buộc tội Coinbase vì hoạt động như một sàn giao dịch chứng khoán, nhà môi giới và cơ quan thanh toán bù trừ chưa đăng ký),* nguồn: https://www.sec.gov/newsroom/press-releases/2023-102, truy cập ngày 20/3/2025.

7) Transatlantic Law International (2024), *Japan Update: Fintech Laws and Regulations 2024 (tạm dịch: Cập nhật Nhật Bản: Luật và quy định Fintech 2024)*, nguồn: https://www.transatlanticlaw.com/content/japan-update-fintech-laws-and-regulations-2024/, truy cập ngày 20/3/2025.

8) Stevens Center for Innovation in Finance (2023), *50-State Review of Cryptocurrency and Blockchain Regulation (tạm dịch: Đánh giá quy định về tiền điện tử và blockchain tại 50 bang),* https://stevenscenter.wharton.upenn.edu/publications-50-state-review/, truy cập ngày 20/3/2025.

9) Transatlantic Law International, tlđd.

10) Financial Services Agency, *Financial Instruments and Exchange Act (tạm dịch: Luật Công cụ tài chính và giao dịch)*, https://www.fsa.go.jp/en/policy/fiel/index.html, truy cập ngày 26/3/2025.

trường thử nghiệm quy định (regulatory sandbox) để các công ty FinTech thử nghiệm sản phẩm của họ dưới sự giám sát[11].

MAS chịu trách nhiệm ban hành các chính sách và giám sát hoạt động liên quan đến tài sản kỹ thuật số. Trong đó, Luật Dịch vụ thanh toán (Payment services Act - PSA) năm 2019 đóng vai trò quan trọng trong việc quản lý các giao dịch tài sản kỹ thuật số[12]. Luật này yêu cầu các sàn giao dịch tiền điện tử, dịch vụ lưu ký và các đơn vị cung cấp giải pháp thanh toán liên quan đến tiền kỹ thuật số phải tuân thủ các tiêu chuẩn về an toàn tài chính, minh bạch và chống rửa tiền. Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này bắt buộc phải đăng ký giấy phép với MAS và chịu sự giám sát chặt chẽ để đảm bảo tính hợp pháp trong giao dịch.

Ngoài PSA, Luật Chứng khoán và Hợp đồng Tương lai (Securities and Futures Act - SFA)[13] cũng có vai trò quan trọng trong việc điều chỉnh các tài sản kỹ thuật số mang tính chất chứng khoán. Các mã thông báo bảo mật (security tokens) – những tài sản có đặc điểm giống cổ phiếu hoặc trái phiếu phải tuân thủ quy định của SFA, bao gồm các yêu cầu về công bố thông tin, bảo vệ nhà đầu tư và giao dịch thông qua các nền tảng được cấp phép. Điều này giúp tạo ra một hệ thống quản lý chặt chẽ nhưng vẫn hỗ trợ đổi mới, giúp các công ty công nghệ tài chính (FinTech) phát triển mạnh mẽ trong môi trường pháp lý rõ ràng.

Về chính sách thuế, Singapore áp dụng cơ chế miễn thuế thu nhập vốn (capital gains tax) đối với các nhà đầu tư cá nhân, tức là người mua bán tiền điện tử không phải trả thuế trên lợi nhuận thu được[14]. Tuy nhiên, các công ty kinh doanh tiền kỹ thuật số vẫn có thể chịu thuế giá trị gia tăng (GST) nếu cung cấp dịch vụ thương mại có liên quan[15]. Điều này giúp khuyến khích hoạt động đầu tư vào tài sản kỹ thuật số nhưng vẫn đảm bảo sự quản lý đối với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ tiền điện tử.

Chính sách pháp lý rõ ràng và cởi mở của Singapore đã giúp quốc gia này trở thành điểm đến hấp dẫn cho các sàn giao dịch lớn như Crypto.com, Binance, Coinbase. Việc có một khung pháp lý minh bạch giúp tạo niềm tin cho các nhà đầu tư và doanh nghiệp khi hoạt động tại đây. Tuy nhiên, để bảo vệ nhà đầu tư nhỏ lẻ, MAS cũng siết chặt các quy định về quảng cáo tiền điện tử nhằm tránh những hành vi lừa đảo hoặc đầu cơ không kiểm soát.

2.1.4. Quy định pháp luật ở Liên minh Châu Âu

Liên minh Châu Âu (EU) đang từng bước xây dựng một khung pháp lý toàn diện nhằm quản lý tiền kỹ thuật số và các dịch vụ tài sản kỹ thuật số [9]. Trong bối cảnh thị trường tài chính số phát triển nhanh chóng, EU nhận thấy sự cần thiết của một hệ thống quản lý thống nhất, đảm bảo sự minh bạch và an toàn cho các giao dịch liên quan đến tiền kỹ thuật số [8]. Một trong những sáng kiến quan trọng nhất của EU trong lĩnh vực này là Quy định thị trường tài sản kỹ thuật số (Markets in crypto-assets Regulation - MiCA), được đề xuất vào năm 2020 và chính thức được Nghị viện Châu Âu thông qua vào năm 2023[16]. Đây là bộ quy tắc pháp lý đầu tiên của EU nhằm điều chỉnh thị trường tiền kỹ thuật số trên toàn khối,

11) MAS (2024), *Guidelines to Notice PSN02 on Prevention of Money Laundering and Countering the Financing of Terrorism - Digital Payment Token Service (tạm dịch: Hướng dẫn Thông báo PSN02 về phòng chống rửa tiền và chống tài trợ cho khủng bố - Dịch vụ token thanh toán kỹ thuật số*), nguồn: https://www.mas.gov.sg/-/media/mas-media-library/regulation/guidelines/amld/guidelines-to-notice-psn02-on-aml-and-cft---dpt/guidelines-to-psn02-dated-2-april-2024.pdf, truy cập ngày 23/3/2025.

12) Singapore Statutes Online, *Payment Services Act 2019 (tạm dịch: Luật Dịch vụ thanh toán 2019),* nguồn: https://sso.agc.gov.sg//Act/PSA2019, truy cập ngày 28/3/2025.

13) Singapore Statutes Online, *Securities and Futures Act 2001 (tạm dịch: Luật Chứng khoán và hợp đồng tương lai 2001),* nguồn: https://sso.agc.gov.sg/act/sfa2001, truy cập ngày 28/32025.

14) Koinly (2024), *Crypto Tax Free Countries 2025 (tạm dịch: Các quốc gia miễn thuế tiền điện tử 2025),* nguồn: https://koinly.io/blog/crypto-tax-free-countries/, truy cập ngày 28/3/2025.

15) Inland Revenue Authority of Singapore, *Digital Payment Tokens (tạm dịch: Token Thanh toán Kỹ thuật số),* nguồn: https://www.iras.gov.sg/taxes/goods-services-tax-(gst)/specific-business-sectors/digital-payment-tokens, truy cập ngày 29/3/2025.

16) EU (2023), *Regulation (EU) 2023/1114 of the European Parliament and of the Council of 31 May 2023 on markets in crypto-assets, and amending Regulations (EU) No 1093/2010 and (EU) No 1095/2010 and Directives 2013/36/EU and (EU) 2019/1937 (Text with EEA relevance) (tạm dịch: Quy định (EU) 2023/1114 của Nghị viện Châu Âu và Hội đồng vào ngày 31 tháng 5 năm 2023 về thị trường tài sản tiền điện tử, và sửa đổi các Quy định (EU) Số 1093/2010 và (EU) Số 1095/2010 và các Chỉ thị 2013/36/EU và (EU) 2019/1937 (Văn bản có liên quan đến Khu vực Kinh tế Châu Âu)),* nguồn: https://eur-lex.europa.eu/eli/reg/2023/1114/oj/eng, truy cập ngày 24/3/2025.

với mục tiêu tạo ra một khung pháp lý thống nhất cho tất cả các quốc gia thành viên, bảo vệ nhà đầu tư khỏi rủi ro liên quan đến tiền kỹ thuật số, giảm thiểu nguy cơ rửa tiền và tài trợ khủng bố, đồng thời đảm bảo sự ổn định tài chính, đặc biệt là với các loại tài sản số có giá trị lớn như stablecoin [1].

MiCA áp dụng đối với tất cả các tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản kỹ thuật số, bao gồm sàn giao dịch, nhà phát hành stablecoin và các đơn vị cung cấp dịch vụ lưu ký. Các quy định trong MiCA yêu cầu các tổ chức này phải đăng ký và chịu sự giám sát của cơ quan tài chính thuộc từng quốc gia thành viên EU. Đặc biệt, EU rất chú trọng đến stablecoin - các loại tiền kỹ thuật số được bảo chứng bằng tài sản thực hoặc được gắn với giá trị của một đồng tiền pháp định. Theo MiCA, các tổ chức phát hành stablecoin phải đáp ứng các yêu cầu nghiêm ngặt như tài sản bảo chứng phải có tỷ lệ 1:1 và được lưu trữ trong các tổ chức tài chính đáng tin cậy, cung cấp báo cáo tài chính định kỳ để đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động và đáp ứng yêu cầu về thanh khoản nhằm đảm bảo người dùng có thể rút tiền bất cứ lúc nào. Những biện pháp này nhằm hạn chế rủi ro phá sản hoặc mất giá đột ngột của stablecoin, bảo vệ lợi ích của người dùng và đảm bảo tính ổn định của hệ thống tài chính.

Ngoài MiCA, EU cũng đã sửa đổi Chỉ thị Chống rửa tiền (Anti-money laundering Directive - AMLD)[17] để mở rộng phạm vi áp dụng đối với các nhà cung cấp dịch vụ tài sản kỹ thuật số. Theo đó, các sàn giao dịch tiền kỹ thuật số và nhà cung cấp ví kỹ thuật số phải thực hiện các biện pháp biết khách hàng (know your customer - KYC), báo cáo các giao dịch đáng ngờ lên cơ quan giám sát tài chính quốc gia và hợp tác với các cơ quan quản lý để điều tra các hoạt động bất hợp pháp liên quan đến tiền kỹ thuật số. Các biện pháp này giúp EU tăng cường kiểm soát các dòng tiền kỹ thuật số và giảm thiểu nguy cơ tiền kỹ thuật số bị sử dụng cho các mục đích bất hợp pháp.

Bên cạnh việc quản lý thị trường tiền kỹ thuật số, EU cũng đang nghiên cứu phát triển đồng euro kỹ thuật số (Central Bank digital currency - CBDC) do Ngân hàng Trung ương Châu Âu (European Central Bank - ECB) phát hành[18]. Đồng euro kỹ thuật số sẽ đóng vai trò như một phương tiện thanh toán số chính thức, giúp tăng cường tính minh bạch và ổn định của hệ thống tài chính [4],[6]. Việc phát triển đồng euro kỹ thuật số là một phần trong chiến lược dài hạn của EU nhằm cạnh tranh với các loại tiền kỹ thuật số tư nhân và đảm bảo sự kiểm soát của chính phủ đối với hệ thống tài chính số [3], [5].

Mặc dù MiCA và các quy định liên quan mang lại nhiều lợi ích cho thị trường tiền kỹ thuật số tại EU, vẫn còn một số thách thức cần được giải quyết. Việc thực thi quy định tại từng quốc gia thành viên có thể gặp khó khăn do sự khác biệt về hệ thống pháp lý và cơ chế giám sát. Một số doanh nghiệp tiền kỹ thuật số lo ngại rằng quy định quá chặt chẽ có thể làm giảm tính cạnh tranh và hạn chế sự đổi mới trong lĩnh vực này [7]. EU cần tiếp tục hợp tác với các tổ chức tài chính quốc tế để đảm bảo tính nhất quán trong quản lý tiền kỹ thuật số trên toàn cầu.

2.2. Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam

Việt Nam hiện chưa công nhận tiền kỹ thuật số là phương tiện thanh toán hợp pháp và cũng chưa có khung pháp lý cụ thể để quản lý lĩnh vực này. Điều này dẫn đến sự không chắc chắn cho các cá nhân và doanh nghiệp tham gia thị trường, cũng như đặt ra thách thức trong việc kiểm soát các rủi ro liên quan, bao gồm rửa tiền, gian lận tài chính và bảo vệ quyền lợi nhà đầu tư. Tuy nhiên, với tốc độ phát triển nhanh chóng của tiền kỹ thuật số, việc xây dựng một hệ thống pháp lý phù hợp là điều cần thiết để tận dụng lợi ích của công nghệ mới, đồng thời giảm thiểu rủi ro tiềm ẩn.

---

17) EU (2018), *Directive (EU) 2018/843 of the European Parliament and of the Council of 30 May 2018 amending Directive (EU) 2015/849 on the prevention of the use of the financial system for the purposes of money laundering or terrorist financing, and amending Directives 2009/138/EC and 2013/36/EU (Text with EEA relevance) (tạm dịch: Chỉ thị (EU) 2018/843 của Nghị viện Châu Âu và Hội đồng vào ngày 30 tháng 5 năm 2018 sửa đổi Chỉ thị (EU) 2015/849 về việc phòng ngừa việc sử dụng hệ thống tài chính cho mục đích rửa tiền hoặc tài trợ cho khủng bố, và sửa đổi các Chỉ thị 2009/138/EC và 2013/36/EU (Văn bản có liên quan đến Khu vực Kinh tế Châu Âu))*, nguồn: https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/?uri=CELEX%3A32018L0843, truy cập ngày 24/3/2025.

18) European Central Bank, *Digital euro (tạm dịch: Euro kỹ thuật số)*, nguồn: https://www.ecb.europa.eu/euro/digital_euro/html/index.en.html, truy cập ngày 29/3/2025.

Từ kinh nghiệm của các quốc gia đã xây dựng khung pháp lý cho tiền kỹ thuật số, Việt Nam có thể học hỏi một số cách tiếp cận hiệu quả. Trước hết, từ Singapore, Việt Nam có thể áp dụng mô hình cân bằng giữa đổi mới và quản lý bằng cách thiết lập môi trường thử nghiệm quy định (regulatory sandbox). Cách tiếp cận này giúp các doanh nghiệp FinTech thử nghiệm sản phẩm của họ trong một không gian có kiểm soát, cho phép chính phủ giám sát và điều chỉnh kịp thời mà vẫn thúc đẩy sáng tạo trong lĩnh vực tài chính kỹ thuật số.

Nhật Bản là một trong những quốc gia tiên phong trong việc hợp pháp hóa tiền kỹ thuật số với khung pháp lý rõ ràng, trong đó tiền kỹ thuật số được công nhận là tài sản và các sàn giao dịch phải đăng ký với cơ quan quản lý. Điều này không chỉ đảm bảo tính minh bạch của thị trường mà còn bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư. Việt Nam có thể xem xét mô hình này để tạo ra một hệ thống pháp lý ổn định và đáng tin cậy, đồng thời thúc đẩy niềm tin của các doanh nghiệp và người dùng vào thị trường tiền kỹ thuật số.

Tại Hoa Kỳ, việc quản lý tiền kỹ thuật số được thực hiện thông qua nhiều cơ quan khác nhau, mỗi cơ quan chịu trách nhiệm giám sát một khía cạnh cụ thể. Chẳng hạn, Ủy ban Chứng khoán và Sàn giao dịch Hoa Kỳ (SEC) kiểm soát các loại tiền kỹ thuật số được coi là chứng khoán, Cơ quan Quản lý Giao dịch Hàng hóa Tương lai (CFTC) giám sát tiền kỹ thuật số như hàng hóa, trong khi Cục Thuế vụ (IRS) áp dụng chính sách thuế đối với các giao dịch liên quan. Cách tiếp cận này giúp đảm bảo rằng mọi khía cạnh của tiền kỹ thuật số, từ thuế, quản lý chứng khoán đến chống rửa tiền, đều được giám sát chặt chẽ. Việt Nam có thể nghiên cứu mô hình này để đảm bảo sự phân công trách nhiệm rõ ràng giữa các cơ quan quản lý, tránh chồng chéo hoặc bỏ sót trong quá trình thực thi.

Cuối cùng, Việt Nam có thể học hỏi từ EU trong việc xây dựng khung pháp lý chung mang tính khu vực. Quy định MiCA của EU thể hiện sự phối hợp giữa các quốc gia thành viên để tạo ra một hệ thống quy định thống nhất cho tiền kỹ thuật số, giúp thị trường hoạt động minh bạch và ổn định hơn. Việt Nam có thể tham khảo mô hình này để phối hợp với các nước ASEAN trong việc thiết lập các tiêu chuẩn chung, tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển của ngành tiền kỹ thuật số trong khu vực.

Với kế hoạch hoàn thiện khung pháp lý vào năm 2025, Việt Nam có cơ hội quan trọng để học hỏi từ các quốc gia đi trước, nhằm xây dựng một hệ thống quản lý hiệu quả. Một khung pháp lý rõ ràng không chỉ giúp bảo vệ người tiêu dùng mà còn góp phần thúc đẩy đổi mới và tạo động lực phát triển cho ngành công nghiệp tiền kỹ thuật số trong nước.

3. Kết luận

Sự phát triển nhanh chóng của tiền kỹ thuật số trên thế giới đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với các quốc gia trong việc xây dựng khung pháp lý phù hợp. Hoa Kỳ, Nhật Bản, Singapore và Liên minh Châu Âu đã có những cách tiếp cận khác nhau, phản ánh sự cân bằng giữa quản lý rủi ro và thúc đẩy đổi mới. Những mô hình này mang lại nhiều bài học giá trị cho Việt Nam, khi nước ta đang trong quá trình nghiên cứu và xây dựng hành lang pháp lý cho tiền kỹ thuật số.

Kinh nghiệm quốc tế cho thấy, một hệ thống quy định hiệu quả cần đảm bảo ba yếu tố cốt lõi: tính minh bạch, khả năng kiểm soát rủi ro và tạo điều kiện thuận lợi cho đổi mới. Việt Nam có thể học hỏi từ Singapore trong việc thiết lập môi trường thử nghiệm quy định (regulatory sandbox), từ Nhật Bản với khung pháp lý rõ ràng giúp bảo vệ nhà đầu tư, từ Hoa Kỳ với mô hình quản lý đa cơ quan, và từ EU với cách tiếp cận phối hợp cấp khu vực.

Việc xây dựng khung pháp lý cho tiền kỹ thuật số tại Việt Nam không chỉ nhằm giảm thiểu rủi ro như rửa tiền, gian lận tài chính hay bảo vệ người tiêu dùng, mà còn là cơ hội để thúc đẩy ngành công nghệ tài chính (FinTech) phát triển, thu hút đầu tư và tăng cường tính cạnh tranh của nền kinh tế số. Với kế hoạch hoàn thiện vào năm 2025, Việt Nam có cơ hội tận dụng những kinh nghiệm quốc tế để thiết lập một hệ thống quản lý phù hợp, đáp ứng cả yêu cầu giám sát lẫn nhu cầu phát triển của thị trường tiền kỹ thuật số.

Tài liệu tham khảo

[1] Ken Kawai, Takeshi Nagase, Keisuke Hatano, Takato Fukui, Honami Sohkawa (2022), *Amendment to the Payment Services Act and the Act on Prevention of Transfer of Criminal Proceeds, etc. (Introduction of Regulations on Stablecoins) (tạm dịch: Sửa đổi Luật Dịch vụ thanh toán và Luật Phòng ngừa chuyển nhượng tiền lãi tội phạm, v.v. (Giới thiệu Quy định về stablecoin))*, Anderson Mori & Tomotsune, pp. 1-16.

[2] Teo Chen Shien (2022), *Comparative Analysis of the Payment Services Act of Japan and Singapore (tạm dịch: Phân tích so sánh Luật Dịch vụ thanh toán của Nhật Bản và Singapore)*, Waseda University, pp. 1-39.

[3] Sayuri Shirai (2019), *Money and Central Bank Digital Currency (tạm dịch: Tiền tệ và tiền tệ kỹ thuật số Ngân hàng Trung ương)*, ADBI Working Paper Series, Asian Development Bank Institute, pp. 1-26.

[4] Morten Bech, Rodney Garratt (2017), *Central bank cryptocurrencies (tạm dịch: Tiền điện tử của ngân hàng trung ương)*, BIS Quarterly Review, pp. 55-70.

[5] Markus Brunnermeier (2022), Jean-Pierre LANDAU (2022), The digital euro: policy implications and perspectives *(tạm dịch: Euro kỹ thuật số: tác động chính sách và triển vọng)*, Policy Department for Economic, Scientific and Quality of Life Policies, European Parliament, L-2929 – Luxembourg, pp. 10-47.

[6] Itai Agur, Anil Ari, Giovanni Dell'Ariccia (2022), *Designing central bank digital currencies (tạm dịch: Thiết kế tiền tệ kỹ thuật số của ngân hàng trung ương)*, Journal of Monetary Economics, 125, pp. 62-79.

[7] Jesús Fernández-Villaverde, Daniel Sanches, Linda Schilling, Harald Uhlig (2021), *Central bank digital currency: Central banking for all? (tạm dịch: Tiền tệ kỹ thuật số của ngân hàng trung ương: Ngân hàng trung ương cho tất cả?)*, Review of Economic Dynamics, 41, pp. 225-242.

[8] Massimo Ferrari Minesso, Arnaud Mehl, Livio Stracca (2022), *Central bank digital currency in an open economy (tạm dịch: Tiền tệ kỹ thuật số của ngân hàng trung ương trong một nền kinh tế mở)*, Journal of Monetary Economics, 127, pp. 54-68.

[9] Michael Kumhof, Clare Noone (2021), *Central bank digital currencies - Design principles for financial stability (tạm dịch: Tiền tệ kỹ thuật số của ngân hàng trung ương - Nguyên tắc thiết kế cho sự ổn định tài chính)*, Economic Analysis and Policy, 71, pp. 553-572.

[10] Tony Klein, Hien Pham Thu, Thomas Walther (2018), *Bitcoin is not the New Gold – A comparison of volatility, correlation, and portfolio performance (tạm dịch: Bitcoin không phải là Vàng Mới – So sánh sự biến động, mối tương quan và hiệu suất danh mục đầu tư)*, International Review of Financial Analysis, 59, pp. 105-116.

SO SÁNH QUI ĐỊNH VỀ ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM...

Tiếp theo trang 255

3. Kết luận

Việc nghiên cứu kinh nghiệm lập pháp của các quốc gia có trình độ phát triển cao trong quản lý chất lượng và ATTP luôn là vấn đề quan tâm của các quốc gia đang phát triển, trong đó có Việt Nam. Liên bang Nga có hình thức cấu trúc nhà nước liên bang, tuy nhiên, hệ thống pháp luật được xây dựng trên nền tảng dòng họ luật xã hội chủ nghĩa tương đồng với Việt Nam, nên việc tham khảo kinh nghiệm lập pháp của các nhà lập pháp Liên bang Nga sẽ góp phần làm phong phú kiến thức lý luận về lập pháp cho chúng ta, đặc biệt là kinh nghiệm lập pháp trong lĩnh vực quản lý chất lượng thực phẩm và đảm bảo ATTP cho nhân dân.

Tài liệu tham khảo

[1] Правительство Российской Федерации, *Распоряжение от 29 июня 2016 г. № 1364-р Стратегия повышения качества пищевой продукции в Российской Федерации до 2030 года (Chính phủ Liên bang Nga, Sắc lệnh ngày 29/6/2016 số 1364-r Chiến lược nâng cao chất lượng sản phẩm thực phẩm tại Liên bang Nga đến năm 2030)*, http://government.ru/docs/23604/.

[2] *Федеральный Закон от 2 Января 2000 г. N 29-Фз о Качестве и безопасности пищевых продуктов (Luật Chất lượng và An toàn thực phẩm Liên bang Nga 2020)*, nguồn: http://www.kremlin.ru/acts/bank/14882.

[3] Quốc hội (2013), *Luật An toàn thực phẩm Việt Nam số 55/2010/QH12.*

[4] Bộ Y tế (2023), *Báo cáo công tác an toàn thực phẩm 8 tháng đầu năm 2023 và nhiệm vụ trọng tâm các tháng cuối năm của Bộ Y tế số 1357/BC-BYT ngày 19/10/2023*, nguồn: https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Bao-cao-1357-BC-BYT-2023-cong-tac-An-toan-thuc-pham-8-thang-dau-nam-588986.aspx.